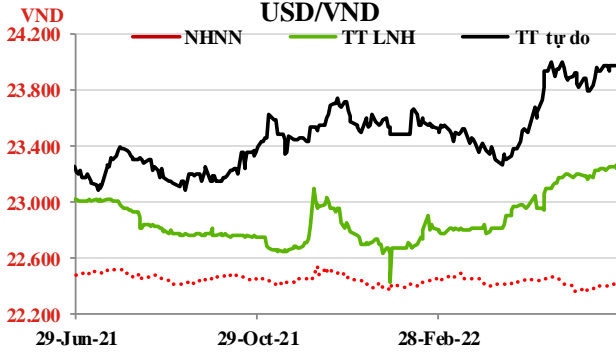


Tin trong nước ngày 29/06

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 29/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.099 VND/USD, tăng 07 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.265 VND/USD, tăng tiếp 06 đồng so với phiên 28/06. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.910 VND/USD và 23.970 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 29/06, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,02 – 0,10 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,12 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,73%; 1W 1,26%; 2W 1,70% và 1M 2,07%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,04 - 0,08 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 1,63%; 1W 1,76%; 2W 1,87%, 1M 2,01%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết kỳ hạn ngoại trừ tăng ở kỳ hạn 3Y, cụ thể: 3Y 2,28%; 5Y 2,38%; 7Y 3,0%; 10Y 3,24%; 15Y 3,46%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố, vẫn với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 265,04 tỷ đồng trúng thầu trong khi không có đảo hạn. NHNN chào tín phiếu NHNN kỳ hạn 07 ngày và 14 ngày. Có 7.015 tỷ đồng trúng thầu với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất 0,65% và 25 tỷ đồng trúng thầu kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 0,9%, có 19.400 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 12.625,04 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 1.566,68 tỷ VND, tín phiếu NHNN ở mức 87.039,5 tỷ VND.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 29/06, KBNN huy động thành công 3.060/4.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 68%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động được 1.500/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động 1.560/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 20 năm đấu thầu thất bại. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm tại 2,48%/năm (+0,02%); kỳ hạn 15 năm tại 2,78%/năm (+0,02%).
- Thị trường chứng khoán:** Sau khi trải qua hai phiên liên tiếp tăng điểm đáng kể, hôm qua, thị trường chững lại về cả điểm số và thanh khoản. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,01 điểm xuống 1.218,09 điểm; HNX-Index giảm 1,52 điểm (-0,54%) xuống 282,35 điểm; UPCoM-Index giảm 0,13 điểm (-0,15%) xuống 88,88 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt gần 13,500 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng 31 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Thống kê, GDP quý II năm 2022 cả nước ước tính tăng 7,72% so với cùng kỳ năm trước,** cao hơn tốc độ tăng của quý II các năm trong giai đoạn 2011-2021. GDP 6 tháng đầu năm 2022 tăng 6,42. Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 6/2022 tăng 0,69% so với tháng trước; tăng 3,18% so với tháng 12/2021 và tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân quý II/2022 tăng 2,96% so với quý II/2021. Bình quân 6 tháng đầu năm, CPI tăng 2,44% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 1,25%.



Lãi suất LNH

Trái phiếu

Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.73	0.03	1.63	0.05	3Y	2.28	0.034
1W	1.26	0.02	1.76	0.04	5Y	2.38	-0.009
2W	1.70	0.10	1.87	0.06	7Y	3.00	-0.008
1M	2.07	-0.12	2.01	0.08	10Y	3.24	-0.019
2M	2.40	0.00	2.18	0.10	15Y	3.46	-0.012
3M	2.52	0.02	2.28	0.10			
6M	2.80	0.04	2.45	0.13			
9M	2.85	-0.03	2.58	0.18			
1Y	2.98	-0.02	2.66	0.20			

Nguồn: Reuters

Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 29/06/2022

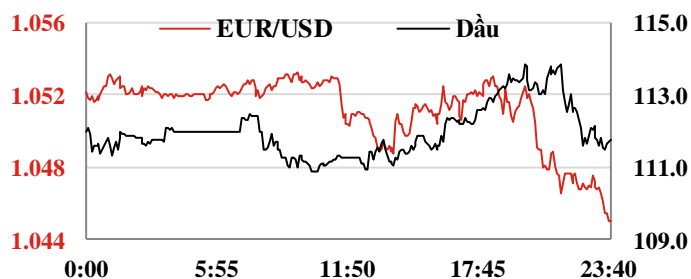
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	5,000.00	265.04	-	265.04	1,566.68
Sell Outright	-	7,040.00	19,400	12,360.00	87,039.70
Tổng				12,625.04	

Thị trường TPCP sơ cấp

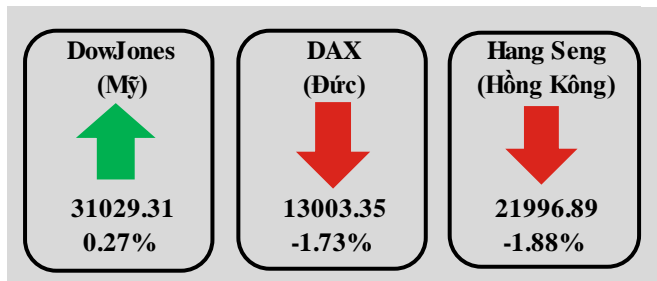
Đơn vị: tỷ đồng

TCPPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	29-Jun-22	10	2000	1500	2.48%	0.02%
MOF	29-Jun-22	15	2000	1560	2.78%	0.02%
MOF	29-Jun-22	20	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			4500	3060		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1218.09	282.35	88.88
%/ngày	-0.001%	-0.54%	-0.15%
%/31/12/2021	-18.70%	-40.4%	-21.1%
KLGD (tr.đ.v)	560.59	50.94	36.0
GTGD (tỷ đ)	11839.96	1005.04	682.01
NĐINN mua (tỷ đ)	1485.50	7.67	0.88
NĐINN bán (tỷ đ)	1520.11	3.38	1.53



	29 Jun 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.11	0.57%	0.87%	9.52%
USD/CNY	6.70	-0.11%	0.02%	5.47%
USD/EUR	0.96	0.76%	1.21%	8.90%
USD/JPY	136.58	0.34%	0.23%	18.68%
USD/KRW	1301.90	0.76%	0.33%	9.59%
USD/SGD	1.39	0.42%	0.49%	3.30%
USD/TWD	29.73	0.09%	-0.10%	7.30%
USD/THB	35.22	0.14%	-0.48%	5.99%
USD/VND Trung tâm	23099	0.03%	0.04%	-0.20%
USD/VND LNH	23265	0.03%	0.11%	2.06%
USD/VND tự do	23910	0.00%	0.04%	1.96%
Vàng	1817.11	-0.14%	-1.10%	-0.62%
Dầu	109.78	-1.77%	3.38%	45.96%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	1.5703	-0.0006		
1M	1.7131	0.0470	1.6625	0.3188
3M	2.2771	0.0267	1.9125	0.0000
6M	2.9467	0.0698	0.8211	0.0000
1Y	3.6136	0.0063		

Số liệu SIBOR ngày 28/06/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,00%	1,75%	15/06/2022	27/07/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	21/07/2022
Anh	GBP	1,0%	1,25%	16/06/2022	04/08/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	20/07/2022
Australia	AUD	0,35%	0,85%	07/06/2022	05/07/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

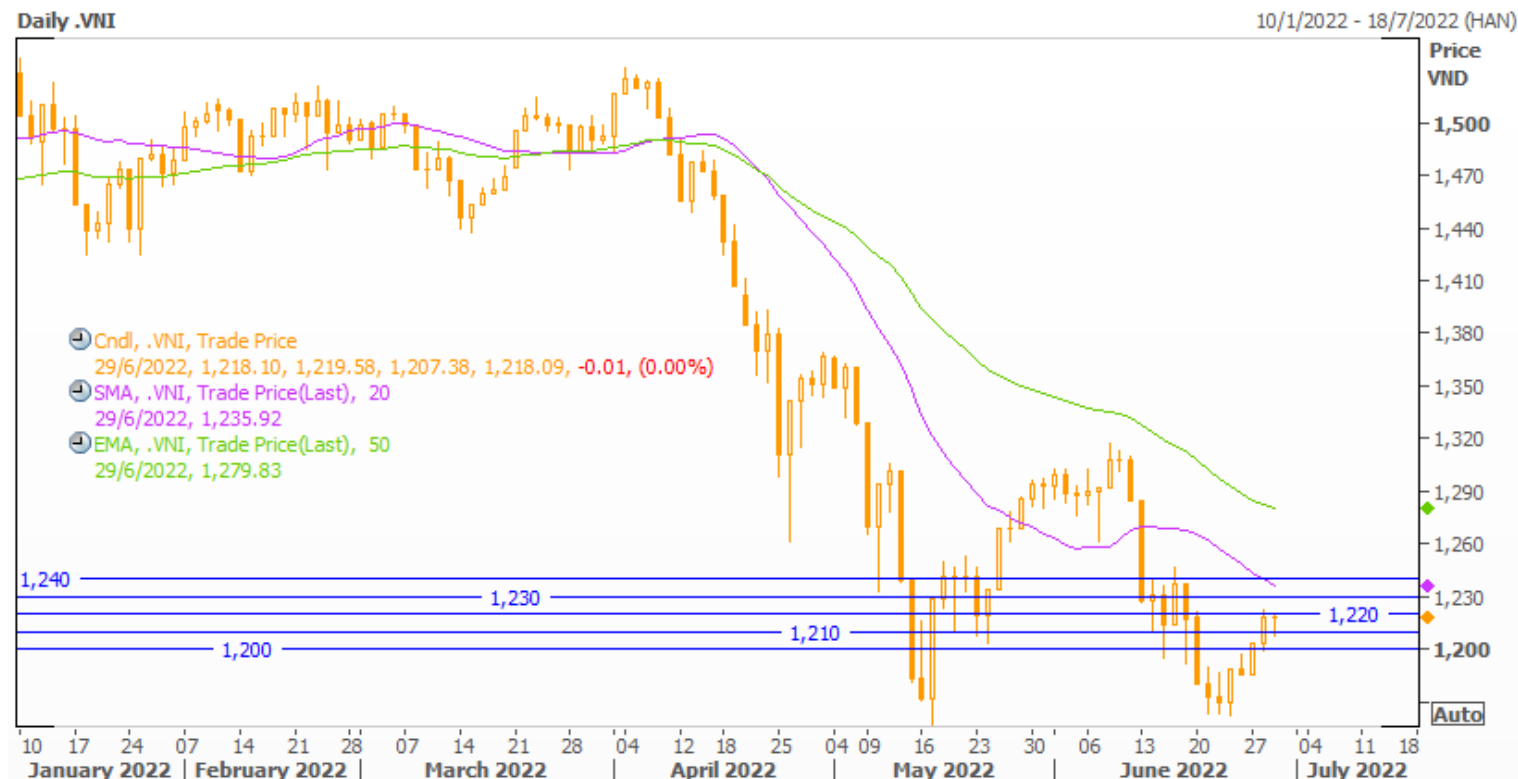
Tin quốc tế

- Mỹ công bố GDP chính thức quý đầu năm.** Cụ thể, Văn phòng Phân tích Kinh tế Mỹ công bố GDP của nước này chính thức giảm 1,6% q/y trong quý I/2022, mạnh hơn một chút so với mức giảm 1,5% theo thống kê sơ bộ và theo dự báo của các chuyên gia. Đây cũng là quý đầu tiên GDP của Mỹ giảm trở lại kể từ quý II/2020. Theo các nhận định từ thị trường, hoạt động kinh tế Mỹ sẽ còn chậm lại trong tương lai trong bối cảnh Fed liên tục tăng mạnh LSCS để kiềm chế lạm phát. Một số ý kiến thậm chí cho rằng đang có những dấu hiệu manh nha nguy cơ suy thoái đối với nền kinh tế lớn nhất thế giới. Trong tuần đầu tháng 6, World Bank dự báo GDP nước Mỹ chỉ tăng 2,5% trong năm 2022, hạ 1,2 đpt so với dự báo đưa ra hồi đầu năm.
- Lạm phát tại Đức giảm tốc nhiều hơn dự báo.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức Destatis cho biết CPI của nước này chỉ tăng nhẹ 0,1% m/m trong tháng 6 theo báo cáo sơ bộ, thấp hơn nhiều so với mức tăng 0,9% của tháng 5 và đồng thời thấp hơn mức tăng 0,4% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2021, CPI nước Đức tăng 7,6% y/y trong tháng này, tạm thời hạ nhiệt từ mức đỉnh 7,9% của tháng trước. Dữ liệu cho thấy CPI tăng chậm lại chủ yếu do giá dầu và các loại năng lượng khác tạm thời hạ nhiệt trong tháng 6. Tuy nhiên, mức độ giảm giá của các loại mặt hàng này không quá lớn và đang có xu hướng tăng trở lại do nguồn cung khan hiếm. Các nhà phân tích tại Destatis cho rằng cần thêm dữ liệu trong những tháng tới để chắc chắn lạm phát đã đạt đỉnh hay chưa.
- Thị trường bán lẻ tại Úc vẫn sôi động, bất chấp áp lực lạm phát đã xuất hiện.** Văn phòng Thống kê Úc công bố doanh số bán lẻ tại thị trường này tăng 0,9% m/m trong tháng 5, nối tiếp đà tăng tương tự của tháng trước đó và tích cực hơn nhiều so với mức tăng 0,3% theo kỳ vọng. Đây cũng là tháng thứ 7 liên tiếp doanh số bán lẻ ghi nhận kết quả tăng trưởng. So với cùng kỳ năm 2021, doanh số bán lẻ tại Úc tăng 10,4%. Có thể, trong những tháng cuối năm 2022, doanh số bán lẻ tại nước Úc sẽ hạ nhiệt, sau khi NHTW nước này tăng LSCS để kiểm soát lạm phát đang ở mức cao. Sau quý I/2022, CPI tại nước Úc ghi nhận mức tăng 2,1% q/q và 5,1% y/y.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
29 - 06	8:30	*	Doanh số bán lẻ Úc mm T5	0.9	0.3	0.9
29 - 06	All day	**	CPI sơ bộ Đức mm T6	0.1	0.4	0.9
29 - 06	19:30	**	GDP chính thức Mỹ qq Q1/2022	-1.6	-1.5	-1.5
30 - 06	13:00	*	Doanh số bán lẻ Đức mm T5		1.1	-5.4
30 - 06	13:00	*	GDP chính thức Anh qq Q1/2022		0.8	0.8
30 - 06	19:30	***	CPCE lõi Mỹ mm T6		0.4	0.3
30 - 06	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w/e		228K	229K

VN-INDEX



VN-Index tiếp tục tăng lên mức 1.218,09 điểm. Có thể kỳ vọng ngưỡng hỗ trợ 1.160 đã hình thành vùng đáy ngắn hạn của đợt điều chỉnh lần này của VN-Index, chỉ số đang hướng tới vùng kháng cự tiếp theo quanh 1.300 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.210 – 1.200

Ngưỡng kháng cự: 1.230 – 1.240

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn